

Số: 334/2018/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 26 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU- TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 317/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Mai Văn Ch, sinh năm 1990. Địa chỉ: 60 đường T, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 09-10-2018 và lời khai trong quá trình tố tụng, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Nguyễn Mai Văn Ch và chị Lê Thị Thúy H trình bày:

Anh Nguyễn Mai Văn Ch và chị Lê Thị Thúy H kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại địa chỉ 60 đường T, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không phù hợp, hay xảy ra cãi cọ, không tôn trọng lẫn nhau. Mặc dù, anh chị đã cố gắng khắc phục những bất đồng,

nhưng không có kết quả và đã sống ly thân từ tháng 09 năm 2017 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh Ch và chị H đã thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tòa án nhân dân quận Hải Châu, đã tiến hành hòa giải việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa đoàn tụ nhưng không thành ngày 18-10-2018, anh Nguyễn Mai Văn Ch và chị Lê Thị Thúy H vẫn giữ nguyên yêu cầu và thống nhất thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của anh Nguyễn Mai Văn Ch và chị Lê Thị Thúy H, thì thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mai Văn Ch và chị Lê Thị Thúy H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2016; Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2016, đăng ký ngày 17-06-2016 do UBND phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng cấp. Do đó, hôn nhân của anh Ch và chị H là hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa anh Ch và chị H đã phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, đã sống ly thân và mục đích hôn nhân không đạt được. Việc anh Ch, chị H thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không đề cập giải quyết.

Về lệ phí: Người yêu cầu giải quyết dân sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mai Văn Ch và chị Lê Thị Thúy H.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Mai Văn Ch và chị Lê Thị Thúy H phải chịu lệ phí giải quyết dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0006585 ngày 10-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu. Anh Ch và chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *UBND phường N;*
- *Lưu hồ sơ vụ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà